

Số: 01/GSM - ĐHĐCĐ - NQ

Hà Tĩnh, ngày 28 tháng 05 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

(Phiên họp ngày 28 tháng 05 năm 2022 tại Văn phòng Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn
Km 70, Quốc lộ 8A, xã Sơn Kim 1, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN HƯƠNG SƠN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP thủy điện Hương Sơn;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty CP thủy điện Hương Sơn năm 2022 số: 01/GSM-ĐHĐCĐ-BB ngày 28 tháng 05 năm 2022;
- Căn cứ tình hình thực tế của Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn.

QUYẾT NGHỊ:

ĐIỀU 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị: (Chi tiết có Báo cáo số: 01/GSM-HĐQT-BC ngày 26/04/2022 của Hội đồng quản trị kèm theo).

2. Tình hình thực hiện kế hoạch và Báo cáo tài chính năm 2021:

2.1. Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2021.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH (%)
1	Sản lượng điện	Triệu Kwh	110,00	130,181	118,35
2	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	131,719	167,265	126,99
3	Doanh thu	Tỷ đồng	119,745	152,086	127,01
4	Chi phí	Tỷ đồng	109,122	94,053	86,19
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10,623	58,033	546,30
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	10,092	55,023	545,21
7	Nộp NSNN	Tỷ đồng	28,337	36,433	128,57

2.2. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.

(Chi tiết có Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt kèm theo)

3. Báo cáo Ban kiểm soát năm 2021:

(Chi tiết có báo cáo số: 01 BC/BKS-GSM ngày 26/4/2022 của Ban kiểm soát kèm theo)

4. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

4.1. Phương án phân phối lợi nhuận:

TT	Nội dung	ĐVT	Giá trị
1	Lợi nhuận chưa phân phối từ năm 2020 chuyển sang	Đồng	0
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021	Đồng	55.022.514.074
3	Lũy kế lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2021	Đồng	55.022.514.074
4	Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi (5% LNST 2021)	Đồng	2.751.125.704
5	Lợi nhuận chia cổ tức: 3,5% Vốn điều lệ Công ty (350 đồng/cổ phần)	Đồng	9.996.700.000

4.2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm chi trả cổ tức phù hợp với tình hình tài chính của Công ty, đồng thời phê duyệt phương án thanh toán cổ tức phù hợp với tình hình thực tế và đúng các quy định Nhà nước hiện hành.

5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 :

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
I	Sản lượng	10 ⁶ Kwh	113,400
II	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 ⁹ đ	134,182
III	Các chỉ tiêu khác		
1	Doanh thu	10 ⁹ đ	121,984
2	Tổng chi phí	10 ⁹ đ	105,166
3	Nộp ngân sách Nhà nước	10 ⁹ đ	29,546
4	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁹ đ	16,817
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁹ đ	15,928

6. Kế hoạch đầu tư năm 2022 (Nhà máy Thủy điện Hương Sơn 2):

TT	Nội dung	ĐVT	Giá trị
1	Chi phí xây lắp	10 ⁹ đồng	101,08
2	Chi phí thiết bị	10 ⁹ đồng	33,74
3	Chi phí tư vấn xây dựng	10 ⁹ đồng	3,60
4	Chi phí quản lý dự án	10 ⁹ đồng	2,00
5	Chi phí dự phòng	10 ⁹ đồng	4,21
	Cộng	10 ⁹ đồng	144,64

7. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 và Kế hoạch năm 2022:

7.1. Thực hiện năm 2021:

- Dự toán tổng thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 là: 588 triệu đồng.

- Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 là: 588 triệu đồng.

Cụ thể như sau:

TT	Chức danh	Số người	KH (Triệu đồng)	TH (Triệu đồng)	Chênh lệch (Triệu đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	72	72	0	
2	Ủy viên HĐQT	6	360	360	0	
3	Trưởng BKS	1	60	60	0	
4	Thành viên BKS	2	96	96	0	
	Cộng	10	588	588		

7.2. Kế hoạch năm 2022:

TT	Chức danh	Số Người	Đồng/ người/tháng	Năm 2022 (Đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	6.000.000	72.000.000	Thù lao
2	Ủy viên HĐQT	6	5.000.000	360.000.000	Thù lao
3	Trưởng BKS	1	5.000.000	60.000.000	Thù lao
4	Thành viên BKS	2	4.000.000	96.000.000	Thù lao
	Cộng	10		588.000.000	

8. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.



Ủy quyền Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và năm 2022 theo đúng quy định của Nhà nước và quy định của Ủy ban chứng khoán trên thị trường chứng khoán.

9. Tăng tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông hiện hữu.

Công ty CP Dịch vụ Khách sạn Kim Thành là cổ đông sở hữu 26,68% Vốn điều lệ của Công ty CP Thủy điện Hương Sơn (Mã chứng khoán: GSM) được quyền thực hiện các giao dịch mua thêm cổ phiếu GSM trên Sàn chứng khoán UPCOM để nâng tỷ lệ sở hữu đến 80% Vốn điều lệ Công ty CP Thủy điện Hương Sơn mà không cần thực hiện thủ tục chào mua công khai theo quy định của Pháp luật.

ĐIỀU 2: Giao Hội đồng quản trị Công ty tổ chức thực hiện theo quy định hiện hành, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và báo cáo tại Đại hội đồng Cổ đông Công ty kỳ tới.

ĐIỀU 3: Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 28 tháng 05 năm 2022. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc Công ty theo chức năng, nhiệm vụ căn cứ Quyết nghị thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- HĐQT, Ban TGD (đề t/h);
- BKS Công ty;
- Website C.ty (B/c Cổ đông);
- Lưu VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Nguyễn Thanh Hải

Số: 01/GSM-ĐHĐCĐ-BB

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn:

- Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3000333195 cấp sửa đổi lần thứ 13, ngày 06/05/2021, Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Tĩnh.

- Mã chứng khoán: GSM.

- Trụ sở: Km 70 - Quốc lộ 8A, xã Sơn Kim 1, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

- Điện thoại: 0945 024 589;

Tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 như sau:

1. Thời gian họp: **9 giờ 00 phút, ngày 28 tháng 05 năm 2022.**

2. Địa điểm: Phòng họp Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn.

3. Đoàn Chủ tịch:

Ông: Nguyễn Thanh Hải

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT - Chủ trì Đại hội;

4. Thư ký Đại hội:

Ông: Nguyễn Danh Công

Chức vụ: Thư ký HĐQT;

5. Khách mời tham dự Đại hội:

- Ông: Bùi Văn Minh

Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát;

- Ông: Nguyễn Thế Tuấn

Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát;

- Ông: Lê Hồng Sơn

Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát;

- Ông: Phạm Tiến Dũng

Chức vụ: Tổng giám đốc;

- Ông: Nguyễn Huy Tuấn

Chức vụ: Phó Tổng giám đốc;

- Ông: Nguyễn Văn Hiệp

Chức vụ: Kế toán trưởng, Chủ tịch Công đoàn;

- Ông: Lê Văn Chiến

Chức vụ: Trưởng phòng QLKT-CN;

6. Ban kiểm tra tư cách cổ đông được thành lập theo Quyết định của Tổng giám đốc phục vụ công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông, bao gồm:

- Trưởng ban: Ông Nguyễn Văn Hiệp Chức vụ: Kế toán trưởng;

- Thành viên: Ông Nguyễn Văn Thành Chức vụ: PP.TCKT-KT

- Thành viên: Ông Nguyễn Danh Công Chức vụ: Trưởng phòng TC-HC

7. Tổng số cổ phần tham dự /Ủy quyền tham dự Đại hội là: **23.738.939** cổ phần, chiếm **83,114 %** tổng số Cổ phần của Công ty (*Chi tiết tại Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông*);

8. Thông qua Ban kiểm phiếu:

- Trưởng Ban: Ông Nguyễn Văn Hiệp Chức vụ: Kế toán trưởng

- Thành viên: Ông Lê Văn Chiến Chức vụ: TP. QLKT-CN

- Thành viên: Ông Nguyễn Danh Công Chức vụ: Trưởng phòng TC-HC

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.738.939 Cổ phần (tương đương 100%)
+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)
+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

9. Thông qua chương trình Đại hội.

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.738.939 Cổ phần (tương đương 100%)
+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)
+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

10. Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội.

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.738.939 Cổ phần (tương đương 100%)
+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)
+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

I. NỘI DUNG:

A: Các nội dung chính:

1. Công tác tổ chức Đại hội.
2. Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình thực hiện công tác quản trị năm 2021 và kế hoạch, phương hướng năm 2022;
3. Ban kiểm soát Công ty báo cáo hoạt động Ban kiểm soát năm 2021;
4. Hội đồng quản trị trình Đại hội thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông (Tờ trình số: 01/GSM-HĐQT-TT ngày 06/05/2022);

B: Thảo luận và ý kiến của các cổ đông, khách mời:

1. Ý kiến của Cổ đông TCT Khoáng sản và thương mại Hà Tĩnh – CTCP:

- Đánh giá cao Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã điều hành Công ty tiết giảm chi phí và đạt lợi nhuận cao.

- Đề nghị thực hiện tăng tỷ lệ chi trả cổ tức cho các cổ đông.

2. Trả lời của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty:

Hiện tại, Công ty đang gặp nhiều áp lực với việc vay vốn ngân hàng, đồng thời đang thực hiện đầu tư Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 2, dòng tiền chỉ đủ chi trả với tỷ lệ như Hội đồng quản trị đã trình Đại hội.

II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA NỘI DUNG CỦA ĐẠI HỘI:

Đại hội đã thảo luận và cùng đi đến thống nhất thông qua các nội dung của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn với các nội dung bằng việc biểu quyết cụ thể như sau:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị: (Chi tiết có Báo cáo số: 01/GSM-HĐQT-BC ngày 26/04/2022 của Hội đồng quản trị kèm theo).

Biểu quyết: + Đồng ý: 18.098.939 Cổ phần (tương đương 76,24%)
+ Không đồng ý: 5.640.000 Cổ phần (tương đương 23,76%)
+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

2. Tình hình thực hiện kế hoạch và Báo cáo tài chính năm 2021:

2.1. Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2021.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH (%)
1	Sản lượng điện	Triệu Kwh	110,00	130,181	118,35
2	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	131,719	167,265	126,99
3	Doanh thu	Tỷ đồng	119,745	152,086	127,01
4	Chi phí	Tỷ đồng	109,122	94,053	86,19
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10,623	58,033	546,30
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	10,092	55,023	545,21
7	Nộp NSNN	Tỷ đồng	28,337	36,433	128,57

2.2. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.

(Chi tiết có Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt kèm theo)

Biểu quyết: + Đồng ý: 18.098.939 Cổ phần (tương đương 76,24%)
+ Không đồng ý: 5.640.000 Cổ phần (tương đương 23,76%)
+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

3. Báo cáo Ban kiểm soát năm 2021:

(Chi tiết có báo cáo số: 01 BC/BKS-GSM ngày 26/4/2022 của Ban kiểm soát kèm theo)

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.738.939 Cổ phần (tương đương 100%)
+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)
+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

4. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

4.1. Phương án phân phối lợi nhuận:

TT	Nội dung	ĐVT	Giá trị
1	Lợi nhuận chưa phân phối từ năm 2020 chuyển sang	Đồng	0
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021	Đồng	55.022.514.074
3	Lũy kế lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2021	Đồng	55.022.514.074
4	Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi (5% LNST 2021)	Đồng	2.751.125.704
5	Lợi nhuận chia cổ tức: 3,5% Vốn điều lệ Công ty (350 đồng/cổ phần)	Đồng	9.996.700.000

4.2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm chi trả cổ tức phù hợp với tình hình tài chính của Công ty, đồng thời phê duyệt phương án thanh toán cổ tức phù hợp với tình hình thực tế và đúng các quy định Nhà nước hiện hành.

Biểu quyết: + Đồng ý: 18.098.939 Cổ phần (tương đương 76,24%)
 + Không đồng ý: 5.640.000 Cổ phần (tương đương 23,76%)
 + Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 :

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
I	Sản lượng	10 ⁶ Kwh	113,400
II	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 ⁹ đ	134,182
III	Các chỉ tiêu khác		
1	Doanh thu	10 ⁹ đ	121,984
2	Tổng chi phí	10 ⁹ đ	105,166
3	Nộp ngân sách Nhà nước	10 ⁹ đ	29,546
4	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁹ đ	16,817
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁹ đ	15,928

Biểu quyết: + Đồng ý: 18.098.939 Cổ phần (tương đương 76,24%)
 + Không đồng ý: 5.640.000 Cổ phần (tương đương 23,76%)
 + Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

6. Kế hoạch đầu tư năm 2022 (Nhà máy Thủy điện Hương Sơn 2):

TT	Nội dung	ĐVT	Giá trị
1	Chi phí xây lắp	10 ⁹ đồng	101,08
2	Chi phí thiết bị	10 ⁹ đồng	33,74
3	Chi phí tư vấn xây dựng	10 ⁹ đồng	3,60
4	Chi phí quản lý dự án	10 ⁹ đồng	2,00
5	Chi phí dự phòng	10 ⁹ đồng	4,21
	Cộng	10 ⁹ đồng	144,64

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.738.939 Cổ phần (tương đương 100%)
 + Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)
 + Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

7. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 và Kế hoạch năm 2022:

7.1. Thực hiện năm 2021:

- Dự toán tổng thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 là: 588 triệu đồng.

- Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 là: 588 triệu đồng.

Cụ thể như sau:

TT	Chức danh	Số người	KH (Triệu đồng)	TH (Triệu đồng)	Chênh lệch (Triệu đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	72	72	0	
2	Ủy viên HĐQT	6	360	360	0	
3	Trưởng BKS	1	60	60	0	
4	Thành viên BKS	2	96	96	0	
	Cộng	10	588	588		

7.2. Kế hoạch năm 2022:

TT	Chức danh	Số Người	Đồng/ người/tháng	Năm 2022 (Đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	6.000.000	72.000.000	Thù lao
2	Ủy viên HĐQT	6	5.000.000	360.000.000	Thù lao
3	Trưởng BKS	1	5.000.000	60.000.000	Thù lao
4	Thành viên BKS	2	4.000.000	96.000.000	Thù lao
	Cộng	10		588.000.000	

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.738.939 Cổ phần (tương đương 100%)

+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

8. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

Ủy quyền Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và năm 2022 theo đúng quy định của Nhà nước và quy định của Ủy ban chứng khoán trên thị trường chứng khoán.

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.738.939 Cổ phần (tương đương 100%)

+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

9. Tăng tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông hiện hữu.

Công ty CP Dịch vụ Khách sạn Kim Thành là cổ đông sở hữu 26,68% Vốn điều lệ của Công ty CP Thủy điện Hương Sơn (Mã chứng khoán: GSM) được quyền thực hiện các giao dịch mua thêm cổ phiếu GSM trên Sàn chứng khoán UPCOM để nâng tỷ lệ sở hữu đến 80% Vốn điều lệ Công ty CP Thủy điện Hương Sơn mà không cần thực hiện thủ tục chào mua công khai theo quy định của Pháp luật.

Biểu quyết: + Đồng ý: 23.738.939 Cổ phần (tương đương 100%)

+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

Kết quả tách phiếu (*Số Cổ phần của Cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Khách sạn Kim Thành không được tính trong kết quả biểu quyết nội dung này*):

+ Đồng ý: 16.118.559 Cổ phần (tương đương 100%)

+ Không đồng ý: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

+ Không có ý kiến: 0 Cổ phần (tương đương 0%)

(Có biên bản kiểm phiếu của Ban kiểm phiếu do Đại hội bầu kèm theo)

Biên bản lập xong được thông qua tại cuộc họp, các Cổ đông dự họp nhất trí 100% với toàn bộ nội dung biên bản và giao Hội đồng quản trị triển khai thực hiện các bước tiếp theo theo đúng quy định hành chính, pháp lý.

Cuộc họp kết thúc vào hồi 11 giờ 00 phút ngày 28/05/2022./.

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Danh Công

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Thanh Hải

Hà Tĩnh, ngày 06 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH

CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN HƯƠNG SƠN

Về việc: Trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền
Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022.

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP thủy điện Hương Sơn;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy điện Hương Sơn kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua các nội dung chính sau đây:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị: (Chi tiết có Báo cáo số: 01/GSM-HĐQT-BC ngày 26/04/2022 của Hội đồng quản trị kèm theo).

2. Tình hình thực hiện kế hoạch và Báo cáo tài chính năm 2021:

2.1. Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2021.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH (%)
1	Sản lượng điện	Triệu Kwh	110,00	130,181	118,35
2	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	131,719	167,265	126,99
3	Doanh thu	Tỷ đồng	119,745	152,086	127,01
4	Chi phí	Tỷ đồng	109,122	94,053	86,19
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10,623	58,033	546,30
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	10,092	55,023	545,21
7	Nộp NSNN	Tỷ đồng	28,337	36,433	128,57

2.2. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.

(Chi tiết có Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt kèm theo)

3. Báo cáo Ban kiểm soát năm 2021:

(Chi tiết có báo cáo số: 01 BC/BKS-GSM ngày 26/4/2022 của Ban kiểm soát kèm theo)

4. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

4.1. Phương án phân phối lợi nhuận:

TT	Nội dung	ĐVT	Giá trị
1	Lợi nhuận chưa phân phối từ năm 2020 chuyển sang	Đồng	0
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021	Đồng	55.022.514.074
3	Lũy kế lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2021	Đồng	55.022.514.074
4	Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi (5% LNST 2021)	Đồng	2.751.125.704
5	Lợi nhuận chia cổ tức: 3,5% Vốn điều lệ Công ty (350 đồng/cổ phần)	Đồng	9.996.700.000

4.2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm chi trả cổ tức phù hợp với tình hình tài chính của Công ty, đồng thời phê duyệt phương án thanh toán cổ tức phù hợp với tình hình thực tế và đúng các quy định Nhà nước hiện hành.

5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 :

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
I	Sản lượng	10 ⁶ Kwh	113,400
II	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 ⁹ đ	134,182
III	Các chỉ tiêu khác		
1	Doanh thu	10 ⁹ đ	121,984
2	Tổng chi phí	10 ⁹ đ	105,166
3	Nộp ngân sách Nhà nước	10 ⁹ đ	29,546
4	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁹ đ	16,817
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁹ đ	15,928

6. Kế hoạch đầu tư năm 2022 (Nhà máy Thủy điện Hương Sơn 2):

TT	Nội dung	ĐVT	Giá trị
1	Chi phí xây lắp	10 ⁹ đồng	101,08
2	Chi phí thiết bị	10 ⁹ đồng	33,74
3	Chi phí tư vấn xây dựng	10 ⁹ đồng	3,60
4	Chi phí quản lý dự án	10 ⁹ đồng	2,00
5	Chi phí dự phòng	10 ⁹ đồng	4,21
	Cộng	10 ⁹ đồng	144,64

7. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 và Kế hoạch năm 2022:

7.1. Thực hiện năm 2021:

- Dự toán tổng thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 là: 588 triệu đồng.

- Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 là: 588 triệu đồng.

Cụ thể như sau:

TT	Chức danh	Số người	KH (Triệu đồng)	TH (Triệu đồng)	Chênh lệch (Triệu đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	72	72	0	
2	Ủy viên HĐQT	6	360	360	0	
3	Trưởng BKS	1	60	60	0	
4	Thành viên BKS	2	96	96	0	
	Cộng	10	588	588		

7.2. Kế hoạch năm 2022:

TT	Chức danh	Số Người	Đồng/ người/tháng	Năm 2022 (Đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	6.000.000	72.000.000	Thù lao
2	Ủy viên HĐQT	6	5.000.000	360.000.000	Thù lao
3	Trưởng BKS	1	5.000.000	60.000.000	Thù lao
4	Thành viên BKS	2	4.000.000	96.000.000	Thù lao
	Cộng	10		588.000.000	

8. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

Ủy quyền Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và năm 2022 theo đúng quy định của Nhà nước và quy định của Ủy ban chứng khoán trên thị trường chứng khoán.

9. Tăng tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông hiện hữu.

Công ty CP Dịch vụ Khách sạn Kim Thành là cổ đông sở hữu 26,68% Vốn điều lệ của Công ty CP Thủy điện Hương Sơn (Mã chứng khoán: GSM) được quyền thực hiện các giao dịch mua thêm cổ phiếu GSM trên Sàn chứng khoán UPCOM để nâng tỷ lệ sở hữu đến 80% Vốn điều lệ Công ty CP Thủy điện Hương Sơn mà không cần thực hiện thủ tục chào mua công khai theo quy định của Pháp luật

Nguyên nhân xin ý kiến nội dung này: Năm 2021, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua nội dung này; tuy nhiên theo quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, nội dung này chỉ có hiệu lực đến khi kết thúc năm tài chính. Vì vậy tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022, Hội đồng

quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung này để Công ty CP Dịch vụ Khách sạn Kim Thành có cơ sở giao dịch mua thêm cổ phần GSM.

Từ những căn cứ và tình hình thực tế trên, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét và thông qua làm cơ sở triển khai đảm bảo tuân thủ quy định hiện hành và đảm bảo cho quá trình hoạt động đạt được mục đích của tổ chức./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Website Công ty;
- Lưu: VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Hải

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về hoạt động của Hội đồng quản trị, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư; kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021 và kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2022.

PHẦN 1:

BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

I. Thông tin chung:

- Tên Công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn.
- Địa chỉ: Km 70, Quốc lộ 8A, xã Sơn Kim 1, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.
- ĐT: 0945.024.589; E-mail: *huongsonGSM@gmail.com* Website: *thuydienhuongson.vn*
- Vốn điều lệ: 285.620.000.000 đồng, (Bằng chữ: Hai trăm tám mươi lăm tỷ, sáu trăm hai mươi triệu đồng chẵn)

1. Hội đồng quản trị:

- | | |
|---------------------------|-------------------------------|
| - Ông Nguyễn Thanh Hải | Chủ tịch Hội đồng quản trị; |
| - Ông Nguyễn Bá Thiên | Thành viên Hội đồng quản trị; |
| - Ông Nguyễn Đình Toàn | Thành viên Hội đồng quản trị; |
| - Bà Trần Thị Kim Thoa | Thành viên Hội đồng quản trị; |
| - Bà Nguyễn Thị Minh | Thành viên Hội đồng quản trị; |
| - Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy | Thành viên Hội đồng quản trị. |
| - Ông Nguyễn Huy Tuấn | Thành viên Hội đồng quản trị. |

2. Ban kiểm soát:

- | | |
|-----------------------|---------------------------|
| - Ông Bùi Văn Minh | Trưởng Ban kiểm soát; |
| - Ông Nguyễn Thế Tuấn | Thành viên Ban kiểm soát; |
| - Ông Lê Hồng Sơn | Thành viên Ban kiểm soát. |

3. Ban Tổng giám đốc:

- | | |
|-----------------------|--------------------|
| - Ông Phạm Tiến Dũng | Tổng giám đốc. |
| - Ông Nguyễn Huy Tuấn | Phó Tổng giám đốc. |
| - Ông Nguyễn Văn Hiệp | Kế toán trưởng. |

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2021:

1. Những mặt đạt được:

1.1. Chỉ đạo, tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 vào ngày 20/05/2021.

1.2. Các cuộc họp, các Nghị quyết, các Quyết định của Hội đồng quản trị triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; trong phạm vi quyền trách nhiệm được pháp luật, điều lệ của Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn quy định. Các Nghị quyết, các Quyết định của Hội đồng quản trị đều được ban hành trên cơ sở thảo luận, đồng thuận biểu quyết thông qua của đa số thành viên Hội đồng quản trị.

1.3. Thông qua các Nghị quyết, các Quyết định của Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn chỉ đạo, giám sát thực hiện đối với Ban Tổng giám đốc, Bộ máy chuyên môn, cụ thể:

- Chỉ đạo, giám sát việc triển khai, thực hiện các vấn đề, nội dung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Chỉ đạo, giám sát việc triển khai, thực hiện các Nghị quyết, các Quyết định của Hội đồng quản trị đảm bảo hiệu quả công việc cao;
- Chỉ đạo, giám sát việc triển khai tinh giảm, định biên nhân sự xuống từng bộ phận chức năng;
- Chỉ đạo, giám sát việc triển khai Kế hoạch Sản xuất kinh doanh - Đầu tư năm 2021;
- Chỉ đạo, giám sát việc đảm bảo chế độ theo quy định Nhà nước; điều kiện môi trường làm việc, việc thực hiện thỏa ước lao động tập thể, các chế độ khác cho người lao động.

1.4. Thực hiện - Hoàn thành một số định hướng cụ thể về hoạt động của Hội đồng quản trị được trình bày tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, cụ thể:

- Trên cơ sở sự chỉ đạo, giám sát chặt chẽ của Hội đồng quản trị, Công ty đã thực hiện sản xuất kinh doanh ổn định và an toàn, đạt hiệu quả cao đối với nguồn nước đã có, các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu, lợi nhuận đều vượt kế hoạch.
- Năm 2021, Công ty đã nỗ lực hoàn thành các thủ tục pháp lý để khởi công Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 2 từ tháng 9/2021. Đến nay, các nhà thầu đang triển khai thi công hạng mục công trình chính như đào đường hầm dẫn nước, đào hố móng Nhà máy và thi công Đập. Công ty đã và đang tích cực đôn đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ các hạng mục công trình đảm bảo hiệu quả, chất lượng và đạt tiến độ chung của công trình.

2. Hạn chế và tồn tại:

Bên cạnh những mặt đạt được đã nêu trên, Hội đồng quản trị Công ty CP Thủy điện Hương Sơn nghiêm túc kiểm điểm trong công tác quản trị đến thời điểm báo cáo là tiến độ khởi công và thi công công trình Nhà máy Thủy điện Hương Sơn 2 còn chậm, do thủ tục hành chính Nhà nước phức tạp và ảnh hưởng khách quan từ dư luận về các dự án và công trình thủy điện trong 2021.

PHẦN 2:
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
NĂM 2021 - KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2022
- MỘT SỐ VẤN ĐỀ KHÁC

I. Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021:

1. Đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2021:

TT	Chi tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH (%)
1	Sản lượng điện	Triệu Kwh	110,00	130,181	118,35
2	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	131,719	167,265	126,99
3	Doanh thu	Tỷ đồng	119,745	152,086	127,01
4	Chi phí	Tỷ đồng	109,122	94,053	86,19
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10,623	58,033	546,30
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	10,092	55,023	545,21
7	Nộp NSNN	Tỷ đồng	28,337	36,433	128,57

(Chi tiết tại Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán)

2. Thực hiện kế hoạch đầu tư:

Trong điều kiện các chính sách Nhà nước đang rất khắt khe đối với các dự án thủy điện, việc hoàn thiện các thủ tục pháp lý còn chậm. Tuy nhiên năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty đã quyết liệt trong việc thảo luận và quyết định những phương án để thực hiện và hoàn thiện các thủ tục pháp lý tiến hành khởi công Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 2 từ tháng 9/2021. Nội dung công việc cụ thể như sau:

- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh Quyết định chủ trương đầu tư đối với Dự án đầu tư nhà máy thủy điện Hương Sơn theo Quyết định số 10/QĐ-KKT ngày 20/01/2021 của; Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh lần 2 ngày 21/01/2021;

- Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đồng ý việc nộp tiền trồng rừng thay thế vào quỹ bảo vệ và phát triển rừng tỉnh theo văn bản 1498/UBND-NL₅ ngày 17/03/2021;

- Ban quản lý khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh phê duyệt Bản đồ Quy hoạch sử dụng đất Dự án thủy điện Hương Sơn 2 theo Quyết định số: 33/QĐ-KKT ngày 25/03/2021.

- Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã phê duyệt chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang thực hiện dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 2 tại xã Sơn Kim 1, huyện Hương theo Quyết định số 1666/QĐ-UBND ngày 02/04/2021;

- Ủy ban nhân dân huyện Hương Sơn đã thành lập Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 2 tại xã Sơn Kim 1, huyện Hương theo Quyết định số 1396/QĐ-UBND ngày 13/04/2021;

Và một số thủ tục pháp lý khác đủ điều kiện khởi công Dự án.

3. Thực hiện phương án phân phối lợi nhuận của năm 2020:

Công ty đã thực hiện nghiêm túc đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã thông qua. Cụ thể:

TT	Nội dung	ĐVT	Giá trị
1	Lợi nhuận chưa phân phối từ năm 2019 chuyển sang	Đồng	536.890.385
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2020	Đồng	31.846.894.248
3	Lũy kế lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2020	Đồng	32.383.784.633
4	Trích lập Quỹ đầu tư phát triển (95% LNST 2020)	Đồng	30.764.595.401
5	Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi (5% LNST 2020)	Đồng	1.619.189.232
6	Lợi nhuận chia cổ tức	Đồng	0
7	Tỷ lệ chia cổ tức đối với tổng số CP của Công ty	%	0
8	Tổng Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối	Đồng	0

4. Về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính:

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021, Hội đồng quản trị đã lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán An Việt (là đơn vị nằm trong danh sách doanh nghiệp đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán được Bộ Tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận) để kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và năm 2021. Công ty đã tiến hành thương thảo, ký kết hợp đồng kiểm toán và thực hiện các nghĩa vụ theo đúng quy định Nhà nước hiện hành và các quy định khác của Công ty.

5. Về thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2021:

TT	Chức danh	Số người	KH (Triệu đồng)	TH (Triệu đồng)	Chênh lệch (Triệu đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	72	72	0	Thù lao
2	Ủy viên HĐQT	6	360	360	0	Thù lao
3	Trưởng BKS	1	60	60	0	Thù lao
4	Thành viên BKS	2	96	96	0	Thù lao
	Cộng	10	588	588	0	

6. Tăng tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông hiện hữu.

Căn cứ nội dung Đại hội đồng cổ đông thông qua, Cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Khách sạn Kim Thành đã thường xuyên theo dõi giá cổ phiếu GSM trên thị trường chứng khoán để thực hiện đăng ký các giao dịch mua thêm cổ phiếu GSM trên Sàn chứng khoán UPCOM; tuy nhiên chưa có nhà đầu tư nào đưa ra giá bán phù hợp nên năm 2021 Cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Khách sạn Kim Thành chưa thực hiện

thêm giao dịch mua thêm cổ phiếu; hiện tại vẫn đang giữ nguyên số cổ phần là 7.620.380 Cổ phần, chiếm 26,68% Vốn điều lệ của Công ty CP Thủy điện Hương Sơn.

II. Báo cáo tài chính năm 2021:

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
I. Tài sản ngắn hạn	145.777.164.522	75.598.708.273
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	10.093.746.129	32.492.737.592
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	1.930.000.000	0
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	133.091.506.206	42.488.658.170
3. Hàng tồn kho	463.529.529	463.529.529
4. Tài sản ngắn hạn khác	198.382.658	153.782.992
II. Tài sản dài hạn	513.199.834.898	513.199.834.898
1. Tài sản cố định	448.888.605.130	484.539.444.912
2. Tài sản dở dang dài hạn	22.263.978.144	17.259.885.764
3. Tài sản dài hạn khác	24.965.965.563	11.400.504.222
Tổng tài sản	641.895.713.359	588.798.543.171
III. Nợ phải trả	206.046.534.050	206.352.688.704
1. Nợ ngắn hạn	68.264.834.050	57.110.688.704
2. Nợ dài hạn	137.781.700.000	149.242.000.000
IV. Nguồn vốn chủ sở hữu	435.849.179.309	382.445.854.467
V. Kết quả kinh doanh	2021	Năm 2020
1. Tổng doanh thu, thu nhập khác	152.086.143.273	125.582.584.890
2. Tổng chi phí	94.053.167.772	92.486.203.053
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	58.032.975.501	33.096.381.837
4. Lợi nhuận sau thuế TNDN	55.022.514.074	31.846.894.248

III. Phương án phân phối lợi nhuận của năm 2021:

TT	Nội dung	ĐVT	Giá trị
1	Lợi nhuận chưa phân phối từ năm 2020 chuyển sang	Đồng	0
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021	Đồng	55.022.514.074
3	Lũy kế lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2021	Đồng	55.022.514.074
4	Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi (5% LNST 2021)	Đồng	2.751.125.704
5	Lợi nhuận chia cổ tức: 3,5% Vốn điều lệ Công ty (350 đồng/cổ phần)	Đồng	9.996.700.000

IV. Kế hoạch Sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022:

1. Thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng đến kế hoạch Sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022:

1.1. Thuận lợi:

- Đội ngũ CBCNV đoàn kết nội bộ tốt, yêu lao động, có nhu cầu công việc cao, có trách nhiệm với bản thân và cộng đồng;
- Được sự giúp đỡ của các Cổ đông lớn;
- Được sự quan tâm, giúp đỡ của chính quyền và nhân dân địa phương;
- Nhà máy thủy điện Hương Sơn đã đi vào vận hành kinh doanh điện thương phẩm hơn 10 năm nên Cán bộ Công nhân viên Công ty đã có nhiều kinh nghiệm trong việc tác nghiệp với các cơ quan hữu quan nhất là với Tổng Công ty điện lực Miền Bắc, Trung tâm điều độ hệ thống điện Quốc gia (A0), Công ty Mua bán điện trong sản xuất và thanh toán tiền điện.

1.2. Khó khăn:

- Toàn bộ công trình nằm trong khu vực biên giới Việt - Lào, chịu sự giám sát của Đồn Biên phòng Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo và các quy định nghiêm ngặt tại khu vực biên giới. Trụ sở Công ty đóng xa khu trung tâm, có những diễn biến phức tạp về trật tự, trị an. Cơ sở vật chất còn khó khăn thiếu thốn: Điều kiện giao thông đi lại khó khăn; các dịch vụ y tế, trường học nằm cách quá xa Công ty; đồng thời khí hậu có nét đặc thù và khắc nghiệt, thông tin liên lạc còn nhiều hạn chế, không ổn định; đặc biệt khu vực đầu mối Nậm Luông gần như không có sóng điện thoại, dẫn đến CBCNV chưa thể an tâm phát triển;

- Nhà máy thủy điện Hương Sơn đang tham gia thị trường điện cạnh tranh; phải thường xuyên cập nhật những công nghệ thị trường mới, đây là một thử thách không nhỏ cho đơn vị trong quá trình sản xuất điện thương phẩm;

- Hiện tại Công ty đang tiếp tục thực hiện hợp đồng tín dụng với Vietcombank – CN Bắc Hà Tỉnh với dư nợ (Hương Sơn 1) đến thời điểm này là 130,138 tỷ đồng. Công ty cần tập trung sản xuất hiệu quả tối ưu để đảm bảo doanh thu thực hiện chi trả nợ gốc và lãi vay.

- Về dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 2 đang thi công: Dự báo năm 2022 thời tiết tại khu vực thực hiện dự án diễn biến phức tạp, mưa nhiều, dẫn đến các nhà thầu khó khăn trong việc lập tiến độ biện pháp và triển khai thi công.

2. Kế hoạch Sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022:

Trên cơ sở xác định các điều kiện nội tại của Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn cũng như xác định những thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng đến việc xây dựng Kế hoạch năm 2021; dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua Kế hoạch năm 2022 với các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
A	<i>Sản xuất kinh doanh</i>		
I	Sản lượng	10 ⁶ Kwh	113,400
II	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 ⁹ đ	134,182
III	Các chỉ tiêu khác		
1	Doanh thu	10 ⁹ đ	121,984
2	Tổng chi phí	10 ⁹ đ	105,166
3	Nộp ngân sách Nhà nước	10 ⁹ đ	29,546
4	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁹ đ	16,817
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁹ đ	15,928
B	<i>Đầu tư</i>		
1	Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 2	10 ⁹ đ	144,64

V. Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022:

Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và năm 2022 là đơn vị nằm trong danh sách doanh nghiệp đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán được Bộ Tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

VI. Phương án trả cổ tức năm 2022:

Hội đồng quản trị sẽ căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022 để xem xét và quyết định vào kỳ Đại hội cổ đông thường niên năm 2022.

VII. Phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022:

TT	Chức danh	Số Người	Đồng/ người/tháng	Năm 2021 (Đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	6.000.000	72.000.000	Thù lao
2	Ủy viên HĐQT	6	5.000.000	360.000.000	Thù lao
3	Trưởng BKS	1	5.000.000	60.000.000	Thù lao
4	Thành viên BKS	2	4.000.000	96.000.000	Thù lao
	Cộng	10		588.000.000	

VIII. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2022:

Trên cơ sở thực hiện kế hoạch SXKD - đầu tư của Công ty năm 2021 và dự kiến kế hoạch năm 2022, Hội đồng quản trị định hướng hoạt động năm 2022 như sau:

- Vận hành an toàn Nhà máy, phát điện trong điều kiện có lợi nhất cả về giá bán, thời điểm, lượng nước;
- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022 đạt hiệu quả cao;
- Chăm lo đời sống cho CBCNV, không ngừng nâng cao đào tạo đội ngũ vận hành, kỹ sư, cán bộ quản lý;
- Chỉ đạo quyết liệt triển khai thực hiện các Dự án đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua đảm bảo hiệu quả, chất lượng và tiến độ;
- Thực hiện đúng, hoàn thành tốt trách nhiệm của Hội đồng quản trị trước Đại Hội đồng cổ đông sau đại hội này với các quy định cụ thể về trách nhiệm/quyền hạn tại Điều lệ - Quy chế quản trị Công ty và quy định của Nhà Nước về trách nhiệm/Quyền hạn của Hội đồng quản trị về quản trị với Công ty đại chúng.
- Quan hệ tốt với các cơ quan Bộ ngành, Trung ương và địa phương cùng các đơn vị đối tác có liên quan để thực hiện tốt các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và thực hiện đầu tư các Dự án đạt hiệu quả và tiến độ.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2021, Kế hoạch sản xuất kinh doanh - đầu tư năm 2022 và một số nội dung khác; kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- UV HĐQT, TV BKS;
- Website Công ty;
- Lưu VP, Tài liệu Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Hải

Hà Tĩnh, ngày 26 tháng 4 năm 2022

Số: 01 BC/BKS - GSM

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về công tác kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn năm 2021, kế hoạch hoạt động năm 2022 như sau:

PHẦN I: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA GIÁM SÁT

I. Kết quả hoạt động chung của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát Công ty gồm 3 thành viên: Ông Bùi Văn Minh - Trưởng ban; các thành viên là Ông Lê Hồng Sơn và Ông Nguyễn Thế Tuấn. Ban đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên và phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ, thay mặt cổ đông kiểm soát các hoạt động SXKD, quản trị và điều hành Công ty.

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc sau:

- Triển khai công việc theo chức năng nhiệm vụ được giao, luôn bám theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Kiểm tra giám sát hàng quý trên cơ sở báo cáo thực hiện công tác SXKD, đầu tư của Công ty.
- Xem xét các báo cáo tài chính định kỳ; báo cáo thường niên tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh và chương trình kế hoạch của Công ty.
- Thẩm định báo cáo kết quả SXKD, báo cáo tài chính, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn phát triển vốn.
- Xem xét báo cáo của đơn vị kiểm toán độc lập.
- Tham gia các hội nghị, các cuộc họp HĐQT, ĐHĐCĐ Công ty.
- Rà soát các quy định, quy chế nội bộ của Công ty, đưa ra các khuyến nghị sửa đổi bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế công ty.

II. Đánh giá kết quả giám sát thực hiện hoạt động SXKD của công ty:

1. Hoạt động kinh doanh

Ban kiểm soát đã giám sát công tác tổ chức hoạt động SXKD, thẩm định báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 của Công ty và thống nhất đánh giá như sau:

Năm 2021, Tập thể CBCNV Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn đã đoàn kết, nhất trí cùng nhau vượt qua khó khăn, thi đua lao động. Thời tiết khá thuận lợi cho sản xuất ngành thủy điện. Với sự chỉ đạo lập kế hoạch, phối hợp chặt chẽ với Trung tâm điều độ hệ thống điện Quốc gia Ao, Công ty mua bán điện – Tập đoàn Điện lực Việt Nam, đồng thời nghiêm túc thực hiện việc chạy máy đạt hiệu quả, sản lượng thực hiện đạt 118% KH, tổng doanh thu đạt 127% KH, Lợi nhuận sau thuế vượt xa kế hoạch ĐHCĐ giao, đạt 545% KH.

2. Kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2021:

2.1. Thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu trong Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Năm 2021, Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính của Công ty vượt so với Nghị quyết, cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH (%)
1	Sản lượng điện	Triệu Kwh	110	130,181	118,35
2	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	131,719	167,265	126,986
3	Doanh thu	Tỷ đồng	119,745	152,086	127,01
4	Chi phí	Tỷ đồng	109,122	94,053	86,19
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10,623	58,033	546,3
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	10,092	55,023	545,21
7	Nộp NSNN	Tỷ đồng	28,337	36,433	128,57

2.2. Phân phối lợi nhuận năm 2020:

TT	Nội dung	ĐVT	Giá trị
1	Lợi nhuận chưa phân phối từ năm 2019 chuyển sang	Đồng	536.890.385
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2020	Đồng	31.846.894.248
3	Lũy kế LN sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2020	Đồng	32.383.784.633
4	Trích lập Quỹ đầu tư phát triển (95%)	Đồng	30.764.595.401
	Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi (5%)	Đồng	1.619.189.232
5	Lợi nhuận chia cổ tức	Đồng	0
6	Tỷ lệ chia cổ tức đối với Tổng số CP Công ty	%	0
7	Tổng Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối	Đồng	0

Công ty nghiêm túc thực hiện theo nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2.3. Thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2021

- Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 2:

Dự án Nhà máy Thủy điện Hương Sơn 2 khởi công từ tháng 9/2021, đang được triển khai thi công các hạng mục chính như: Đào đường hầm dẫn nước, đào hố móng nhà máy và thi công đập; Công ty đang tích cực đôn đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ các hạng mục đảm bảo hiệu quả chất lượng và tiến độ chung của công trình.

- Dự án Nhà máy điện mặt trời Hương Sơn:

Năm 2021, Công ty tập trung mọi nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ khởi công dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 2; mặt khác do chính sách của Nhà nước không thuận lợi cho các nguồn lực sẵn có của Công ty. Vì vậy năm 2021 Dự án điện mặt trời tạm thời chưa thể triển khai được.

2.4. Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021, Công ty đã ký Hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 với đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH kiểm toán An Việt.

2.5. Chi trả Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty:

Công ty đã triển khai thực hiện nghiêm túc theo Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021, cụ thể: Tiền lương và thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty thực hiện năm 2021 như sau:

DVT: Triệu đồng

TT	Chức danh	Số người	Kế hoạch	Thực hiện	Chênh lệch	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	72	72	0	Thù lao
2	Thành viên HĐQT	6	360	360	0	Thù lao
3	Trưởng BKS	1	60	60	0	Thù lao
4	Thành viên BKS	2	96	96	0	Thù lao
	Cộng		588	588	0	

2.6. Tăng tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông hiện hữu.

Căn cứ nội dung Đại hội đồng cổ đông thông qua, Cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Khách sạn Kim Thành đã thực hiện đăng ký các giao dịch mua thêm cổ phiếu GSM trên Sàn chứng khoán UPCOM, tuy nhiên chưa có nhà đầu tư nào đưa ra giá bán phù hợp nên Cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Khách sạn Kim Thành hiện tại vẫn đang giữ nguyên số cổ phần là 7.620.380 CP, chiếm 26,68% Vốn điều lệ của Công ty CP Thủy điện Hương Sơn.

Cơ cấu cổ đông Công ty đến ngày 31/12/2021:

TT	Tên cổ đông	Số lượng CP (Mệnh giá: 10.000/ CP)	Tỷ lệ (%)
1	Công ty CP dịch vụ khách sạn Kim Thành	7.620.380	26,68
2	Tổng công ty Khoáng sản và thương mại Hà Tĩnh - CTCP	5.640.000	19,75
3	Công ty TNHH Đại Hiệp	2.856.220	10,00
4	Nguyễn Thị Nhân Ái	2.917.300	10,21
5	Nguyễn Thị Minh	1.729.900	6,06
6	Trần Thị Kim Thoa	2.856.200	10,00
7	Các cổ đông nhỏ khác	4.942.000	17,30
	Tổng	28.562.000	100

3. Kết quả thẩm định Báo cáo Tài chính năm 2021:

Trên cơ sở Báo cáo Tài chính do ban điều hành công ty lập, báo cáo Tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt, Số liệu Tài chính đã kiểm toán đến ngày 31/12/2021 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
I. Tài sản ngắn hạn	145.777.164.522	75.598.708.273
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	10.093.746.129	32.492.737.592
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	1.930.000.000	0
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	133.091.506.206	42.488.658.170
3. Hàng tồn kho	463.529.529	463.529.529
4. Tài sản ngắn hạn khác	198.382.658	153.782.992
II. Tài sản dài hạn	513.199.834.898	513.199.834.898
1. Tài sản cố định	448.888.605.130	484.539.444.912
2. Tài sản dở dang dài hạn	22.263.978.144	17.259.885.764
3. Tài sản dài hạn khác	24.965.965.563	11.400.504.222
Tổng tài sản	641.895.713.359	588.798.543.171
III. Nợ phải trả	206.046.534.050	206.352.688.704
1. Nợ ngắn hạn	68.264.834.050	57.110.688.704

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
2. Nợ dài hạn	137.781.700.000	149.242.000.000
IV. Nguồn vốn chủ sở hữu	435.849.179.309	382.445.854.467
V. Kết quả kinh doanh	2021	Năm 2020
1. Tổng doanh thu, thu nhập khác	152.086.143.273	125.582.584.890
2. Tổng chi phí	94.053.167.772	92.486.203.053
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	58.032.975.501	33.096.381.837
4. Lợi nhuận sau thuế TNDN	55.022.514.074	31.846.894.248

Cơ bản Báo cáo Tài chính kiểm toán đã phản ánh chính xác tình hình Tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2021, kết quả hoạt động SXKD và lưu chuyển tiền tệ trong giai đoạn Tài chính từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021 và phù hợp với các quy định về Tài chính Kế toán của Nhà nước, đáp ứng được các yêu cầu về công tác quản lý.

III. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Ban giám đốc trong năm 2021

1. Đánh giá hoạt động của HĐQT:

- HĐQT đã giám sát chặt chẽ Ban giám đốc trong hoạt động điều hành SXKD, giám sát việc thực hiện các nghị quyết của HĐQT, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

- Các Nghị quyết của HĐQT đã ban hành đúng chức năng quyền hạn và phù hợp với chủ trương của Nghị quyết ĐHCĐ và tuân thủ điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, luật doanh nghiệp và các quy định của pháp luật.

- HĐQT công ty đã tổ chức họp định kỳ và đột xuất theo quy định để triển khai giám sát và định hướng hoạt động SXKD của Công ty.

- Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện các cuộc họp, ban hành các Nghị quyết và Quyết định. Các Nghị quyết, các Quyết định của Hội đồng quản trị đều được ban hành trên cơ sở thảo luận, đồng thuận biểu quyết thông qua của đa số thành viên Hội đồng quản trị.

- Ban kiểm soát không nhận được kiến nghị nào khác của cổ đông về sai phạm của HĐQT công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2. Đánh giá hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

- Ban kiểm soát đánh giá cao những cố gắng của Ban Tổng giám đốc trong việc tổ chức triển khai hoạt động SXKD hiệu quả, các chỉ tiêu chính vượt kế hoạch đề ra.

- Ban điều hành đã thực hiện nghiêm túc nội dung các Nghị quyết Hội đồng quản trị đã ban hành, nội dung thực hiện chậm so với kế hoạch là đầu tư dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 2; tuy nhiên, sau khi khởi công, Ban điều hành đã nỗ lực thực hiện chỉ đạo các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công các hạng mục dự án Nhà máy thủy điện Hương sơn 2.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Ban kiểm soát đã được HĐQT, Ban giám đốc Công ty đã tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

- Trong năm 2021, Ban kiểm soát không nhận được đơn thư khiếu kiện nào khác có liên quan đến các thành viên ban Tổng giám đốc và các chức danh quản lý khác của Công ty.

IV. Kết luận và kiến nghị:

- Trong năm 2022 Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động SXKD, quản trị điều hành Công ty. Để phát huy tốt hơn vai trò của mình Ban kiểm soát phải nỗ lực hơn nữa và rất mong nhận được sự hỗ trợ của quý vị cổ đông cũng như HĐQT, sự hợp tác, phối hợp của Ban điều hành Công ty.

- Đề nghị các cổ đông hỗ trợ đặc lực cho Công ty để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án Nhà máy thủy điện Hương sơn 2 nhằm đưa vào vận hành khai thác đúng tiến độ, tăng doanh thu, lợi nhuận cho Công ty..

- Đề nghị Công ty thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2021, chia cổ tức bằng tiền cho các cổ đông.

- Đề nghị các cổ đông xem xét giao Ban kiểm soát lựa chọn đơn vị kiểm toán khác thay thế đơn vị hiện tại để đảm bảo tính khách quan.

PHẦN II: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

Căn cứ vào tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch SXKD của Công ty năm 2022, Ban kiểm soát đề ra kế hoạch hoạt động năm 2022 như sau:

1. Giám sát việc chấp hành Điều lệ của Công ty, pháp luật. Kiểm soát việc thực hiện các quy chế nội bộ, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Đại hội đồng cổ đông Công ty.

2. Kiểm tra giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022.

3. Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT năm 2022. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý, sử dụng vốn, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ của công ty.

4. Theo dõi, kiểm tra và giám sát quá trình chuẩn bị, triển khai đầu tư các Dự án mới. Quyết toán các hạng mục sửa chữa lớn, đầu tư XDCB của Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu VP.

T.M BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Bùi Văn Minh